TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH** Bản án số: 34/2019/HS-ST Ngày 28-8-2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Cầm.

Ông Trần Bá Vạn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Vi Thị C, Sinh năm: 1989 tại Nghệ An;

- Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Bản L, xã M, huyện T, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Vi Xuân S, sinh năm 1962; con bà: Lo Thị H, sinh năm 1967; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 chị em; chồng là Lô Văn Ph, sinh năm 1979; có ba con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-5-2019 đến ngày hôm nay .“Có mặt”.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Vi Thị Thu T, sinh năm 1989; ĐKHKTT tại: Bản P, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định "Vắng mặt".

** Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm C,, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định "Vắng mặt".

2. Anh Mai Văn C, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Nam Định "Vắng mặt".

3. Anh Hoàng Quốc H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 20-5-2019, Mai Văn C đến quán Karaoke Anh Dũng tại Phố S, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định hát và gặp Vi Thị C là nhân viên phục vụ rót bia. Sau khi hát xong thì Mai Văn C rủ Vi Thị C đi ăn cơm tại quán ăn Cơm Việt ở xóm T, xã L. Trong quá trình ngồi ăn cơm Mai Văn C đã hỏi mua dâm với Vi Thị C và C đồng ý, cả hai thỏa thuận sau khi ăn cơm xong sẽ đi nhà nghỉ để mua bán dâm. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Văn T cũng đến quán Cơm Việt ăn cơm cùng với Mai Văn C và Vi Thị C; trong quá trình ngồi ăn cơm nói chuyện, Phạm Văn T biết được sau khi ăn cơm xong C và C sẽ đi quan hệ tình dục (mua bán dâm). Do có nhu cầu quan hệ tình dục nên Phạm Văn T đã nhờ Vi Thị C gọi thêm một người phụ nữ đến để bán dâm cho T. C đồng ý và lấy điện thoại gọi cho bạn của mình là Vi Thị Thu T, C nói với T: "*Có đi làm không*"; do C và T ở cùng phòng trọ với nhau và trước đó T có nói với C là nếu có khách muốn mua dâm thì gọi cho T, nên khi nghe C hỏi "*Có đi làm không*" thì T hiểu rằng C bảo T là có đi bán dâm không. C gọi điện hỏi lần đầu thì T không đồng ý đi bán dâm cho khách; C tiếp tục nhắn tin cho T với nội dung bảo T ra quán Cơm Việt để đi bán dâm cho bạn của C. Thấy T không trả lời thì C tiếp tục gọi điện thoại cho T hỏi: "*Có đi làm không*"; lần này T đồng ý. Khi T đồng ý thì C cho T số điện thoại của T để T gọi điện cho T bảo T đi ra đợi ở ngã tư cổng khu công nghiệp Bảo Minh thuộc Phố S, xã L. Sau đó T điều khiển xe ô tô của mình chở C và C đi đón T. Trên đường đi T đưa cho C số tiền 500.000đồng để trả công cho C đã gọi T đến bán dâm cho T. Sau khi đón được T thì C bảo T đi bán dâm cho T với giá tiền là 500.000đồng, tiền T sẽ trả sau. Sau đó T, C, C và T đi đến nhà nghỉ Mạnh Hùng ở thôn Tổ C, xã L, huyện V.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Mai Văn C, Phạm Văn T, Vi Thị C và Vi Thị Thu T đến nhà nghỉ Mạnh Hùng thuê 02 phòng 302 và phòng 303. Phạm Văn T và Vi Thị Thu T lên phòng 303 để mua bán dâm, còn Mai Văn C và Vi Thị C lên phòng 302 để mua bán dâm. Tại phòng 303, T và T đều tự cởi hết quần áo của mình ra rồi nằm trên giường ôm hôn nhau, sau đó cả hai người thực hiện hành vi quan hệ tình dục. Tại phòng 302, C và C cũng tự cởi hết quần áo của mình ra rồi nằm trên giường ôm hôn nhau rồi quan hệ tình dục; quá trình thực hiện hành vi mua bán dâm C đã đưa cho C số tiền 1.090.000đồng, trong đó: 500.000đồng là tiền mua dâm, 590.000đồng là tiền C thưởng cho C. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi Phạm Văn T và Vi Thị Thu T đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 303, Mai Văn C và Vi Thị C đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 302 nhà nghỉ Mạnh Hùng thì bị lực lượng Công an huyện V kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của C số tiền 1.590.000 đồng, 01 điện thoại di động OPPO màu hồng có gắn 02 sim, sim 01 số 0856440795, sim 2 số 0943310126. Thu của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu HONOR màu ghi có gắn sim số 086274597. Thu tại phòng nghỉ 302: 01 bao cao su nhãn hiệu CONDOM màu xanh đã qua sử dụng, 01 bao cao su nhãn hiệu CONDOM màu xanh chưa qua sử dụng. Thu tại phòng nghỉ 303: 01 bao cao su nhãn hiệu CONDOM màu xanh đã qua sử dụng, 01 bao cao su nhãn hiệu CONDOM màu xanh chưa qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra Mai Văn C, Phạm Văn T, Vi Thị C và Vi Thị Thu T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSVB ngày 26-7-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Vi Thị C về hành vi "Môi giới mại dâm" theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Vi Thị C đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi của mình như nội dung đã nêu trên và không yêu cầu được trợ giúp pháp lý.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vi Thị C về tội "Môi giới mại dâm" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vi Thị C từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20-5-2019.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 02 bao cao su nhãn hiệu CONDOM đã qua sử dụng và 02 bao cao su nhãn hiệu CONDOM chưa qua sử dụng.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.590.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu hồng bên trong có lắp sim 1 số 0856440795 và sim 2 số 0943310126 đã thu giữ của Vi Thị C.

+ Trả lại cho chị Vi Thị Thu T 01 điện thoại di động nhãn hiệu HONOR vỏ màu ghi bên trong có lắp sim số 0862749597.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập trong quá trình điều tra. Nên có đủ căn cứ để kết luận:

Tối ngày 20-5-2019, biết Phạm Văn T có nhu cầu mua dâm, Vi Thị C đã có hành vi môi giới, làm trung gian dẫn dắt để Phạm Văn T và Vi Thị Thu T thực hiện hành vi mua bán dâm với giá 500.000 đồng tại phòng nghỉ 303, nhà nghỉ Mạnh Hùng thuộc thôn Tổ C, xã L, huyện V; Vi Thị C đã nhận của Phạm Văn T số tiền môi giới mại dâm là 500.000 đồng. Khi T, T đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị lực lượng Công an huyện V kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Vi Thị C như đã nêu trên đã phạm vào tội "Môi giới mại dâm", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Vi Thị C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân lây truyền các bệnh xã hội như: giang mai, HIV-AIDS. Bị cáo

nhận thức được hành vi môi giới mại dâm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội với mục đích kiếm tiền nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vi Thị C là người dân tộc Thái, nhận thức pháp luật còn hạn chế do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Hội đồng xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo trình bày bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 02 bao cao su nhãn hiệu CONDOM đã qua sử dụng và 02 bao cao su nhãn hiệu CONDOM chưa qua sử dụng là vật chứng không có giá trị, chủ nhà nghỉ cũng không có nguyện vọng lấy lại do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.590.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu hồng bên trong có lắp sim 1 số 0856440795 và sim 2 số 0943310126 của Vi Thị C là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu HONOR vỏ màu ghi bên trong có lắp sim số 0862749597 của Vi Thị Thu T được xác định là không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu.

[8] Hành vi bán dâm của Vi Thị Thu T và Vi Thị C cho Phạm Văn T và Mai Văn C đã vi phạm khoản 1 điều 23 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ. Ngày 26-6-2019 Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vi Thị Thu T và Vi Thị C về hành vi "Bán

dâm". Hành vi mua dâm của Phạm Văn T và Mai Văn C đối với Vi Thị Thu T và Vi Thị C đã vi phạm khoản 1 điều 22 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ. Ngày 26-6-2019 Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn T và Mai Văn C về hành vi "Mua dâm" là đúng quy định.

Trong vụ án này Mai Văn C không rủ rê, lôi kéo hay kích động để Phạm Văn T mua dâm đối với Vi Thị Thu T, vì vậy Công an huyện V không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Mai Văn C là phù hợp.

Đối với anh Hoàng Quốc H là chủ nhà nghỉ Mạnh Hùng tại thời điểm kiểm tra hành chính, anh H xuất trình đầy đủ giấy tờ theo quy định; anh H không biết việc Mai Văn C, Phạm Văn T, Vi Thị C và Vi Thị Thu T đến nhà nghỉ Mạnh Hùng thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V không xem xét xử lý hành vi của anh H là phù hợp. Anh Hoàng Quốc H cũng không có yêu cầu gì về 04 bao cao su do đó không xác định anh H là người có quyền lợi liên quan trong vụ án

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 328; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Vi Thị C phạm tội "Môi giới mại dâm".

2. Xử phạt bị cáo Vi Thị C 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20-5-2019.

3. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Vi Thị C.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 02 bao cao su nhãn hiệu CONDOM đã qua sử dụng và 02 bao cao su nhãn hiệu CONDOM chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.590.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu hồng bên trong có lắp sim 1 số 0856440795 và sim 2 số 0943310126 đã thu giữ của Vi Thị C.

- Trả lại cho chị Vi Thị Thu Trang 01 điện thoại di động nhãn hiệu HONOR vỏ màu ghi bên trong có lắp sim số 0862749597.

(Vật chứng có đặc điểm, chủng loại như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29-7-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vi Thị C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vi Thị Thu T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Gấm